THPT KIM SƠN A
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI 1

Số 16

Thực hiện từ ngày 13 tháng 04 năm 2026

THỨ	TIẾT	10A1 (Thượng)		10A2 (Ngọc Anh)		10A3 (Phượng)		10A4 (Oanh)		10A5 (DungT)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Sinh học - Trung	Vật lí - Dư	Tiếng Anh - Ngọc Anh	Ngữ Văn - Nam	Vật lí - PhươngL	Tiếng Anh - LanA	GDTC - Khánh	HDTN&HN - PhươngCN	Lịch sử - Hường	Toán - DungT
	2	Tiếng Anh - Ngọc Anh	Toán - Thượng	Vật lí - Thanh	Ngữ Văn - Nam	Vật lí - PhươngL	Hóa học - C.Hà	GDTC - Khánh	HDTN&HN - PhươngCN	Toán - DungT	Vật lí - Dư
	3	HDTN&HN - PhươngCN	Ngữ Văn - Nam	GDTC - Lụa	HDTN&HN - PhươngCN	GD DP - Huy	Vật lí - PhươngL	Ngữ Văn - Vụ	Vật lí - Cơ	Ngữ Văn - NgaV	Tin học - Huy
	4	Tin học - Quyền		GDTC - Lụa		Hóa học - C.Hà		Ngữ Văn - Vụ		Ngữ Văn - NgaV	
	5										
3	1	Tin học - Quyền	Sinh học - Trung	Toán - Phượng	Sinh học - Đào	HDTN&HN - Vinh HT	Toán - Phượng	Toán - Lê Anh	Tin học - Quyền	Ngữ Văn - NgaV	Hóa học - Mười
	2	Lịch sử - HươngS	Hóa học - NgaH	Toán - Phượng	Vật lí - Thanh	HDTN&HN - Vinh HT	Toán - Phượng	Toán - Lê Anh	Tiếng Anh - HươngA	HDTN&HN - Thuyết	Hóa học - Mười
	3	GDQP AN - Lập		Lịch sử - HươngS		Ngữ Văn - PhươngV		Lịch sử - Trang		Tiếng Anh - Thuyết	
	4	Vật lí - Dư		GDQP AN - Lập		Ngữ Văn - PhươngV		Vật lí - Cơ		Tiếng Anh - Thuyết	
	5			Ngữ Văn - Nam		Địa lí - HươngĐ		Ngữ Văn - Vụ		Vật lí - Dư	
4	1	GDTC - Lụa		Tiếng Anh - Ngọc Anh		GDTC - Khá		Hóa học - Oanh		Toán - DungT	
	2	GDTC - Lụa		Tiếng Anh - Ngọc Anh		GDTC - Khá		Hóa học - Oanh		Toán - DungT	
	3	Toán - Thượng		Tin học - Quyền		HDTN&HN - Vinh HT		HDTN&HN - PhươngCN		GD DP - Huy	
	4	HDTN&HN - PhươngCN		Tin học - Quyền		Tiếng Anh - LanA		Tiếng Anh - HươngA		Tiếng Anh - Thuyết	
	5	HDTN&HN - PhươngCN		Hóa học - Oanh		Toán - Phượng		Sinh học - Trung		Sinh học - Đào	
5	1	Toán - Thượng		Toán - Phượng		Tiếng Anh - LanA		Toán - Lê Anh		Sinh học - Đào	
	2	Toán - Thượng		Toán - Phượng		Tin học - Quyền		Toán - Lê Anh		Vật lí - Dư	
	3	Hóa học - NgaH		Sinh học - Đào		Tin học - Quyền		GDQP AN - Lập		Hóa học - Mười	
	4	Ngữ Văn - Nam		Hóa học - Oanh		GDQP AN - Lập		Tin học - Quyền		GDQP AN - Dương QP	
	5	Ngữ Văn - Nam		Hóa học - Oanh		Toán - Phượng					
6	1	Tiếng Anh - Ngọc Anh		Vật lí - Thanh		Địa lí - HươngĐ		Hóa học - Oanh		GDTC - ThuTD	
	2	Tiếng Anh - Ngọc Anh		HDTN&HN - PhươngCN		Ngữ Văn - PhươngV		GD DP - Huy		GDTC - ThuTD	
	3	Hóa học - NgaH		HDTN&HN - PhươngCN		Hóa học - C.Hà		Sinh học - Trung		Tin học - Huy	
	4	Vật lí - Dư		GD DP - Huy		Lịch sử - Trang		Tiếng Anh - HươngA		HDTN&HN - Thuyết	
	5	GD DP - Huy						Vật lí - Cơ		HDTN&HN - Thuyết	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THPT KIM SƠN A
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI 1

Số 16

Thực hiện từ ngày 13 tháng 04 năm 2026

THỨ	TIẾT	10A6 (Nghĩa)		10A7 (HươngĐ)		10A8 (Lương)		10A9 (Minh)		10A10 (Lý)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Tin học - Dương TI	Lịch sử - Trang	HDTN&HN - Huy	Vật lí - Cơ	GDTC - ThuTD	HDTN&HN - Lương	Tin học - P.HằngT	GDQP AN - Dương QP	Toán - DungT	Địa lí - Minh
	2	Sinh học - Lê	Ngữ Văn - Vụ	HDTN&HN - Huy	GDTC - Khá	GDTC - ThuTD	HDTN&HN - Lương	Tiếng Anh - Thuyết	GD DP - Huy	Ngữ Văn - Vụ	Toán - DungT
	3	Toán - Tưởng	Ngữ Văn - Vụ	Vật lí - Cơ	GDTC - Khá	Vật lí - PhươngL	Tin học - Lương	Tiếng Anh - Thuyết	Ngữ Văn - PhươngV	HDTN&HN - Lý	Toán - DungT
	4	HDTN&HN - Nghĩa		Vật lí - Cơ		Sinh học - Lê		HDTN&HN - Minh		HDTN&HN - Lý	
	5										
3	1	HDTN&HN - Nghĩa	Vật lí - Nghĩa	GDQP AN - Dương QP	Toán - Trần Nhung	Tiếng Anh - HươngA	Hóa học - NgaH	Hóa học - C.Hà	Toán - Huy	Vật lí - Dư	KT&PL - Lý
	2	HDTN&HN - Nghĩa	Sinh học - Lê	HDTN&HN - Huy	Toán - Trần Nhung	Ngữ Văn - NgaV	Lịch sử - Trang	Hóa học - C.Hà	Toán - Huy	Lịch sử - Trang	HDTN&HN - Lý
	3	Vật lí - Nghĩa		Địa lí - HươngĐ		Vật lí - PhươngL		HDTN&HN - Minh		Ngữ Văn - Vụ	
	4	Vật lí - Nghĩa		Địa lí - HươngĐ		GDQP AN - Dương QP		HDTN&HN - Minh		Ngữ Văn - Vụ	
	5	Tiếng Anh - LanA		Ngữ Văn - PhươngV				Vật lí - Thanh		GDQP AN - Dương QP	
4	1	Tiếng Anh - LanA		Tin học - Dương TI		Hóa học - NgaH		Toán - Huy		Địa lí - Minh	
	2	Tin học - Dương TI		Tiếng Anh - Thuyết		Tiếng Anh - HươngA		Lịch sử - Trang		GD DP - Huy	
	3	Toán - Tưởng		Hóa học - Mười		Toán - Lương		Tiếng Anh - Thuyết		Tiếng Anh - HươngA	
	4	Hóa học - NgaH		Lịch sử - Hường		Toán - Lương		Địa lí - Minh		Công nghệ - NN - Đăng	
	5	Hóa học - NgaH		Toán - Trần Nhung		HDTN&HN - Lương		Địa lí - Minh		Toán - DungT	
5	1	GD DP - Huy		Hóa học - Mười		Toán - Lương		Ngữ Văn - PhươngV		Vật lí - Dư	
	2	Tiếng Anh - LanA		Tin học - Dương TI		GD DP - Huy		Ngữ Văn - PhươngV		Tiếng Anh - HươngA	
	3	GDQP AN - Dương QP		GD DP - Huy		Tin học - Lương		GDTC - Khá		GDTC - Thủy	
	4	Toán - Tưởng		Ngữ Văn - PhươngV		Sinh học - Lê		GDTC - Khá		GDTC - Thủy	
	5	Toán - Tưởng		Ngữ Văn - PhươngV		Hóa học - NgaH		Tin học - P.HằngT		KT&PL - Lý	
6	1	Hóa học - NgaH		Hóa học - Mười		Toán - Lương		Toán - Huy		Địa lí - Minh	
	2	Ngữ Văn - Vụ		Tiếng Anh - Thuyết		Vật lí - PhươngL		Vật lí - Thanh		Tiếng Anh - HươngA	
	3	GDTC - ThuTD		Tiếng Anh - Thuyết		Tiếng Anh - HươngA		Vật lí - Thanh		Ngữ Văn - Vụ	
	4	GDTC - ThuTD		Toán - Trần Nhung		Ngữ Văn - NgaV		Hóa học - C.Hà		Công nghệ - NN - Đăng	
	5					Ngữ Văn - NgaV					
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THPT KIM SƠN A
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI 1

Số 16

Thực hiện từ ngày 13 tháng 04 năm 2026

THỨ	TIẾT	10A11 (LanA)		11A1 (PhươngL)		11A2 (Hạnh)		11A3 (Trương Nhung)		11A4 (Mười)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Địa lí - HươngĐ	GD DP - Huy	Tiếng Anh - Tuyên	HDTN&HN - PhươngL	GD DP - Minh	Toán - Hạnh	GDTC - Lụa	HDTN&HN - Lụa	HDTN&HN - Tưởng	Tin học - Vinh TI
	2	Vật lí - Nghĩa	Lịch sử - HươngS	Tiếng Anh - Tuyên	Vật lí - PhươngL	Ngữ Văn - Sim	Tin học - Lê Yến	GDTC - Lụa	Vật lí - Cơ	HDTN&HN - Tưởng	Toán - Hạnh
	3	GDTC - Thủy	Toán - Hải	Hóa học - C.Hà	Hóa học - C.Hà	Tiếng Anh - Loan	Tiếng Anh - Loan	Lịch sử - Hường	Tin học - Lê Yến	Ngữ Văn - Sim	Toán - Hạnh
	4	GDTC - Thủy		Vật lí - PhươngL		Lịch sử - HươngS		GD DP - Linh		Ngữ Văn - Sim	
	5										
3	1	Địa lí - HươngĐ	Địa lí - HươngĐ	GDTC - Khá	Toán - Tùng	Sinh học - Đào	Lịch sử - HươngS	Toán - Trương Nhung	HDTN&HN - Lụa	Lịch sử - Hường	Tiếng Anh - DungA
	2	Ngữ Văn - Nam	Vật lí - Nghĩa	GDTC - Khá	Toán - Tùng	Sinh học - Đào	GDQP AN - Sản	Ngữ Văn - Quỳnh Anh	HDTN&HN - Lụa	GD DP - Linh	Sinh học - Trung
	3	KT&PL - HằngCD		GDQP AN - Dương QP		GDTC - Khá		Vật lí - Cơ		Tiếng Anh - DungA	
	4	HDTN&HN - Thủy		HDTN&HN - PhươngL		GDTC - Khá		Lịch sử - Hường		Tiếng Anh - DungA	
	5	HDTN&HN - Thủy		HDTN&HN - PhươngL		Vật lí - Túc		GDQP AN - Sản		Vật lí - Huyền	
4	1	Công nghệ - NN - Tâm		Vật lí - PhươngL		Toán - Hạnh		Tiếng Anh - Tuyên		Hóa học - Mười	
	2	Tiếng Anh - LanA		Sinh học - Trung		Tin học - Lê Yến		Hóa học - ThắmH		Ngữ Văn - Sim	
	3	Tiếng Anh - LanA		Tiếng Anh - Tuyên		Tiếng Anh - Loan		Hóa học - ThắmH		Sinh học - Trung	
	4	Toán - Hải		Tin học - Lê Yến		HDTN&HN - Tưởng		Sinh học - Trung		Toán - Hạnh	
	5	Toán - Hải		Lịch sử - Hường		Hóa học - ThắmH		Toán - Trương Nhung		HDTN&HN - Tưởng	
5	1	KT&PL - HằngCD		Lịch sử - Hường		Toán - Hạnh		Vật lí - Cơ		GDTC - Lụa	
	2	Ngữ Văn - Nam		Tin học - Lê Yến		Toán - Hạnh		Tiếng Anh - Tuyên		GDTC - Lụa	
	3	Ngữ Văn - Nam		Ngữ Văn - Sim		Vật lí - Túc		Hóa học - ThắmH		GDQP AN - Sản	
	4	GDQP AN - NamTD		Toán - Tùng		Ngữ Văn - Sim		Toán - Trương Nhung		Hóa học - Mười	
	5	HDTN&HN - Thủy		Toán - Tùng		Ngữ Văn - Sim		Toán - Trương Nhung		Vật lí - Huyền	
6	1	Công nghệ - NN - Tâm		GD DP - Linh		Vật lí - Túc		Tiếng Anh - Tuyên		Vật lí - Huyền	
	2	Tiếng Anh - LanA		Ngữ Văn - Sim		HDTN&HN - Tưởng		Ngữ Văn - Quỳnh Anh		Hóa học - Mười	
	3	Toán - Hải		Ngữ Văn - Sim		HDTN&HN - Tưởng		Ngữ Văn - Quỳnh Anh		Toán - Hạnh	
	4	Ngữ Văn - Nam		Sinh học - Trung		Hóa học - ThắmH		Tin học - Lê Yến		Lịch sử - Hường	
	5			Hóa học - C.Hà		Hóa học - ThắmH		Sinh học - Trung		Tin học - Vinh TI	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THPT KIM SƠN A
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI 1

Số 16

Thực hiện từ ngày 13 tháng 04 năm 2026

THỨ	TIẾT	11A5 (Túc)		11A6 (P. HằngA)		11A7 (An)		11A8 (PhươngĐ)		11A9 (Tâm)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Hóa học - C.Hà	Hóa học - C.Hà	Tin học - Vinh TI	GDQP AN - Sản	Ngữ Văn - NgaV	HDTN&HN - An	KT&PL - Lý	Vật lí - Huyền	Vật lí - An	Lịch sử - Hường
	2	Hóa học - C.Hà	GDQP AN - Sản	Vật lí - Cơ	Lịch sử - Hường	Lịch sử - Hường	Tin học - Vinh TI	HDTN&HN - PhươngĐ	Tiếng Anh - LanA	HDTN&HN - PhươngCN	Địa lí - Minh
	3	GDTC - ThuTD	Tin học - Vinh TI	Sinh học - Lê	Ngữ Văn - Quỳnh Anh	HDTN&HN - An	GDQP AN - Sản	Địa lí - PhươngĐ	Tiếng Anh - LanA	Địa lí - Minh	KT&PL - HằngCD
	4	GDTC - ThuTD		Toán - Hòa		HDTN&HN - An		Lịch sử - Hường		Toán - Tưởng	
	5										
3	1	Vật lí - Túc	Sinh học - Lê	GDTC - ThuTD	HDTN&HN - P. HằngA	Vật lí - An	Ngữ Văn - NgaV	Toán - Hòa	Công nghệ - NN - Tâm	Ngữ Văn - Thùy	Toán - Tưởng
	2	Toán - Tùng	Vật lí - Túc	GDTC - ThuTD	HDTN&HN - P. HằngA	Vật lí - An	Ngữ Văn - NgaV	Toán - Hòa	Công nghệ - NN - Tâm	Địa lí - Minh	Toán - Tưởng
	3	Ngữ Văn - NgaV		Tiếng Anh - P. HằngA		GDTC - ThuTD		Lịch sử - Hường		Vật lí - An	
	4	Ngữ Văn - NgaV		Tiếng Anh - P. HằngA		GDTC - ThuTD		Ngữ Văn - Thùy		GDQP AN - Sản	
	5	GD DP - Minh		Vật lí - Cơ		Tiếng Anh - L.Hằng		Ngữ Văn - Thùy		Lịch sử - Hường	
4	1	Tiếng Anh - P. HằngA		Lịch sử - Hường		Toán - Lương		KT&PL - Lý		KT&PL - HằngCD	
	2	Ngữ Văn - NgaV		Hóa học - Mười		Hóa học - H.Hà		GD DP - PhươngĐ		Công nghệ - NN - Tâm	
	3	Lịch sử - Hường		Tin học - Vinh TI		Hóa học - H.Hà		Địa lí - PhươngĐ		GD DP - Minh	
	4	Toán - Tùng		HDTN&HN - P. HằngA		GD DP - Linh		Địa lí - PhươngĐ		Tiếng Anh - Tuyên	
	5	Toán - Tùng		Tiếng Anh - P. HằngA		Tin học - Vinh TI		Tiếng Anh - LanA		Tiếng Anh - Tuyên	
5	1	Vật lí - Túc		GD DP - PhươngĐ		Tiếng Anh - L.Hằng		GDTC - Thủy		Tiếng Anh - Tuyên	
	2	Toán - Tùng		Ngữ Văn - Quỳnh Anh		Tiếng Anh - L.Hằng		GDTC - Thủy		Toán - Tưởng	
	3	HDTN&HN - Dư		Toán - Hòa		Sinh học - Lê		Vật lí - Huyền		Ngữ Văn - Thùy	
	4	HDTN&HN - Dư		Toán - Hòa		Toán - Lương		GDQP AN - Sản		Ngữ Văn - Thùy	
	5	Sinh học - Lê		Hóa học - Mười		Toán - Lương		Toán - Hòa		Ngữ Văn - Thùy	
6	1	Tiếng Anh - P. HằngA		Toán - Hòa		Hóa học - H.Hà		HDTN&HN - PhươngĐ		GDTC - Thủy	
	2	Tiếng Anh - P. HằngA		Sinh học - Lê		Toán - Lương		HDTN&HN - PhươngĐ		GDTC - Thủy	
	3	Lịch sử - Hường		Hóa học - Mười		Vật lí - An		Toán - Hòa		Công nghệ - NN - Tâm	
	4	Tin học - Vinh TI		Vật lí - Cơ		Sinh học - Lê		Ngữ Văn - Thùy		HDTN&HN - PhươngCN	
	5	HDTN&HN - Dư		Ngữ Văn - Quỳnh Anh		Lịch sử - Hường		Ngữ Văn - Thùy		HDTN&HN - PhươngCN	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THPT KIM SƠN A
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI 1

Số 16

Thực hiện từ ngày 13 tháng 04 năm 2026

THỨ	TIẾT	11A10 (Loan)		11A11 (DungA)		12A1 (Thanh)		12A2 (P.HằngT)		12A3 (Huyền)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Công nghệ - NN - Đăng	Ngữ Văn - Quỳnh Anh	Ngữ Văn - Sim	KT&PL - HằngCD	Vật lí - Thanh	Ngữ Văn - PhươngV	Tiếng Anh - DungA	GDQP AN - NamTD	Toán - Thượng	Toán - Thượng
	2	Ngữ Văn - Quỳnh Anh	Ngữ Văn - Quỳnh Anh	Tiếng Anh - DungA	Vật lí - An	Công nghệ - NN - Đăng	Ngữ Văn - PhươngV	Toán - P.HằngT	Công nghệ - NN - Đăng	Công nghệ - NN - Tâm	HDTN&HN - Huyền
	3	Địa lí - HươngĐ	GD DP - Minh	Lịch sử - HươngS	Công nghệ - NN - Đăng	Tiếng Anh - Ngọc Anh	GDQP AN - NamTD	Tin học - Dương TI	GD DP - Hường	Công nghệ - NN - Tâm	HDTN&HN - Huyền
	4	Tiếng Anh - Loan		Công nghệ - NN - Đăng		Tin học - Vinh TI		HDTN&HN - P.HằngT		Tiếng Anh - Ngọc Anh	
	5										
3	1	Vật lí - Huyền	Toán - Trương Nhung	Tiếng Anh - DungA	HDTN&HN - HươngA	Vật lí - Thanh	HDTN&HN - Thanh	Toán - P.HằngT	Lịch sử - Trang	Lịch sử - HươngS	Hóa học - H.Hà
	2	Lịch sử - Hường	Địa lí - HươngĐ	HDTN&HN - HươngA	Tiếng Anh - DungA	Vật lí - Thanh	Lịch sử - HươngS	Toán - P.HằngT	Hóa học - ThắmH	Hóa học - H.Hà	Tin học - Quyền
	3	GDTC - Khánh		HDTN&HN - HươngA		HDTN&HN - Thanh		Ngữ Văn - Quỳnh Anh		HDTN&HN - Huyền	
	4	GDTC - Khánh		Địa lí - Linh		HDTN&HN - Thanh		Ngữ Văn - Quỳnh Anh		Vật lí - Huyền	
	5	KT&PL - Lý		KT&PL - HằngCD				Vật lí - Nghĩa			
4	1	Tiếng Anh - Loan		GDTC - Khánh		Tin học - Vinh TI		Vật lí - Nghĩa		Ngữ Văn - Nam	
	2	Tiếng Anh - Loan		GDTC - Khánh		GD DP - Hường		Vật lí - Nghĩa		Ngữ Văn - Nam	
	3	Toán - Trương Nhung		Toán - Phượng		Toán - Hải		Công nghệ - NN - Đăng		Tiếng Anh - Ngọc Anh	
	4	Toán - Trương Nhung		Toán - Phượng		Hóa học - Oanh		Tiếng Anh - DungA		Tiếng Anh - Ngọc Anh	
	5	Công nghệ - NN - Đăng		GD DP - Linh		Tiếng Anh - Ngọc Anh		Tiếng Anh - DungA		Hóa học - H.Hà	
5	1	KT&PL - Lý		Ngữ Văn - Sim		Hóa học - Oanh		HDTN&HN - P.HằngT		Vật lí - Huyền	
	2	GDQP AN - Sản		Ngữ Văn - Sim		Hóa học - Oanh		HDTN&HN - P.HằngT		GD DP - Hường	
	3	HDTN&HN - Tưởng		Toán - Phượng		Ngữ Văn - PhươngV		Toán - P.HằngT		Toán - Thượng	
	4	Vật lí - Huyền		Toán - Phượng		Toán - Hải		Hóa học - ThắmH		Toán - Thượng	
	5	Ngữ Văn - Quỳnh Anh		GDQP AN - Sản		Toán - Hải		Hóa học - ThắmH		GDQP AN - NamTD	
6	1	Toán - Trương Nhung		Vật lí - An		CLB12_1(BR1,BC1,CL1)		CLB12_1(BR1,BC1,CL1)		CLB12_1(BR1,BC1,CL1)	
	2	Lịch sử - Hường		Địa lí - Linh		CLB12_1(BR1,BC1,CL1)		CLB12_1(BR1,BC1,CL1)		CLB12_1(BR1,BC1,CL1)	
	3	Địa lí - HươngĐ		Địa lí - Linh		Tiếng Anh - Ngọc Anh		Tin học - Dương TI		Vật lí - Huyền	
	4	HDTN&HN - Tưởng		Lịch sử - HươngS		Toán - Hải		Ngữ Văn - Quỳnh Anh		Tin học - Quyền	
	5	HDTN&HN - Tưởng		Ngữ Văn - Sim		Công nghệ - NN - Đăng				Ngữ Văn - Nam	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THPT KIM SƠN A
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI 1

Số 16

Thực hiện từ ngày 13 tháng 04 năm 2026

THỨ	TIẾT	12A4 (H.Hà)		12A5 (Đào)		12A6 (Hòa)		12A7 (NgaH)		12A8 (HằngCD)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Tiếng Anh - Loan	Công nghệ - NN - Đăng	HDTN&HN - Trần Nhung	Toán - Hải	Toán - Hòa	Tiếng Anh - Loan	GD DP - HươngS	HDTN&HN - Trần Nhung	Địa lí - PhươngĐ	Tin học - Lê Yến
	2	Toán - Tùng	GDQP AN - NamTD	HDTN&HN - Trần Nhung	Toán - Hải	Toán - Hòa	Lịch sử - Trang	Tin học - Vinh TI	HDTN&HN - Trần Nhung	Lịch sử - HươngS	CLB12_3(BR3,BC3,CL3)
	3	HDTN&HN - Tùng	Lịch sử - Trang	Tiếng Anh - L.Hằng	GD DP - HươngS	HDTN&HN - Trần Nhung	Vật lí - Dư	Tin học - Vinh TI	Toán - Thượng	Toán - P.HằngT	CLB12_3(BR3,BC3,CL3)
	4	HDTN&HN - Tùng		Công nghệ - CN - PhươngCN		Công nghệ - NN - Tâm		HDTN&HN - Trần Nhung		HDTN&HN - Huy	
	5										
3	1	Toán - Tùng	Vật lí - Túc	Tiếng Anh - L.Hằng	Hóa học - Oanh	Tiếng Anh - Loan	Hóa học - ThắmH	Tiếng Anh - P. HằngA	Ngữ Văn - Thùy	KT&PL - HằngCD	Tiếng Anh - L.Hằng
	2	Ngữ Văn - Vụ	Hóa học - H.Hà	Ngữ Văn - Thùy	Hóa học - Oanh	Tiếng Anh - Loan	Toán - Hòa	Tiếng Anh - P. HằngA	Ngữ Văn - Thùy	Tiếng Anh - L.Hằng	Tiếng Anh - L.Hằng
	3	Vật lí - Túc		Ngữ Văn - Thùy		Vật lí - Dư		GDQP AN - Sản		Ngữ Văn - Nam	
	4	Vật lí - Túc		Lịch sử - HươngS		GD DP - Trang		Vật lí - An		Ngữ Văn - Nam	
	5					Ngữ Văn - Quỳnh Anh		Vật lí - An			
4	1	Hóa học - H.Hà		Sinh học - Đào		HDTN&HN - Trần Nhung		Vật lí - An		Địa lí - PhươngĐ	
	2	Toán - Tùng		Công nghệ - CN - PhươngCN		HDTN&HN - Trần Nhung		Hóa học - NgaH		Công nghệ - NN - Đào	
	3	Toán - Tùng		Hóa học - Oanh		Tin học - Lê Yến		Tiếng Anh - P. HằngA		Công nghệ - NN - Đào	
	4	Tiếng Anh - Loan		HDTN&HN - Trần Nhung		Hóa học - ThắmH		Toán - Thượng		HDTN&HN - Huy	
	5	Tiếng Anh - Loan		Tin học - Lê Yến		Công nghệ - NN - Tâm		Toán - Thượng		HDTN&HN - Huy	
5	1	HDTN&HN - Tùng		GDQP AN - NamTD		Toán - Hòa		Hóa học - NgaH		Ngữ Văn - Nam	
	2	Ngữ Văn - Vụ		Ngữ Văn - Thùy		Hóa học - ThắmH		Hóa học - NgaH		Địa lí - PhươngĐ	
	3	Ngữ Văn - Vụ		Toán - Hải		Ngữ Văn - Quỳnh Anh		Công nghệ - NN - Đăng		Tin học - Lê Yến	
	4	Tin học - Lê Yến		Sinh học - Đào		Ngữ Văn - Quỳnh Anh		Công nghệ - NN - Đăng		Toán - P.HằngT	
	5	Công nghệ - NN - Đăng		Sinh học - Đào		Tin học - Lê Yến		Toán - Thượng		KT&PL - HằngCD	
6	1	GD DP - Hường		Tiếng Anh - L.Hằng		GDQP AN - NamTD		Lịch sử - HươngS		Toán - P.HằngT	
	2	Hóa học - H.Hà		Tin học - Lê Yến		Vật lí - Dư		Ngữ Văn - Thùy		Toán - P.HằngT	
	3	CLB12_2(BR2,BC2,CL2)		CLB12_2(BR2,BC2,CL2)		CLB12_2(BR2,BC2,CL2)		CLB12_2(BR2,BC2,CL2)		Ngữ Văn - Nam	
	4	CLB12_2(BR2,BC2,CL2)		CLB12_2(BR2,BC2,CL2)		CLB12_2(BR2,BC2,CL2)		CLB12_2(BR2,BC2,CL2)		GDQP AN - Sản	
	5	Tin học - Lê Yến		Toán - Hải						GD DP - HươngS	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THPT KIM SƠN A
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI 1

Số 16

Thực hiện từ ngày 13 tháng 04 năm 2026

THỨ	TIẾT	12A9 (Linh)		12A10 (L.Hằng)		12A11 (Tuyên)					
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	HDTN&HN - Linh	Ngữ Văn - Vụ	Tiếng Anh - L.Hằng	Lịch sử - HươngS	Công nghệ - NN - Tâm	Tin học - YếnT				
	2	Công nghệ - NN - Trung	CLB12_3(BR3,BC3,CL3)	Tin học - Dương TI	CLB12_3(BR3,BC3,CL3)	Địa lí - Linh	CLB12_3(BR3,BC3,CL3)				
	3	Địa lí - Linh	CLB12_3(BR3,BC3,CL3)	Công nghệ - NN - Đăng	CLB12_3(BR3,BC3,CL3)	Tiếng Anh - Tuyên	CLB12_3(BR3,BC3,CL3)				
	4	Tiếng Anh - Thuyết		Địa lí - PhươngĐ		Tiếng Anh - Tuyên					
	5										
3	1	Địa lí - Linh	Địa lí - Linh	HDTN&HN - Huy	Ngữ Văn - Sim	Ngữ Văn - PhươngV	GDQP AN - Sản				
	2	Toán - Trương Nhung	Toán - Trương Nhung	GDQP AN - Sản	Ngữ Văn - Sim	Ngữ Văn - PhươngV	Địa lí - Linh				
	3	KT&PL - Lý		Tiếng Anh - L.Hằng		Địa lí - Linh					
	4	KT&PL - Lý		Tiếng Anh - L.Hằng		HDTN&HN - HươngA					
	5	Tiếng Anh - Thuyết		GD DP - HươngS							
4	1	HDTN&HN - Linh		Ngữ Văn - Sim		HDTN&HN - HươngA					
	2	HDTN&HN - Linh		Công nghệ - NN - Đăng		Tiếng Anh - Tuyên					
	3	GD DP - Trang		Toán - DungT		Toán - Hạnh					
	4	Lịch sử - Trang		Toán - DungT		Công nghệ - NN - Tâm					
	5	Tiếng Anh - Thuyết		Địa lí - PhươngĐ		Tin học - YếnT					
5	1	Toán - Trương Nhung		Tin học - Dương TI		HDTN&HN - HươngA					
	2	Toán - Trương Nhung		KT&PL - HằngCD		KT&PL - Lý					
	3	Tin học - Dương TI		KT&PL - HằngCD		KT&PL - Lý					
	4	Ngữ Văn - Vụ		HDTN&HN - Huy		Toán - Hạnh					
	5	Ngữ Văn - Vụ		HDTN&HN - Huy		Toán - Hạnh					
6	1	Tin học - Dương TI		Toán - DungT		Toán - Hạnh					
	2	Công nghệ - NN - Trung		Toán - DungT		Lịch sử - Trang					
	3	GDQP AN - Sản		Địa lí - PhươngĐ		GD DP - Trang					
	4	Ngữ Văn - Vụ		Ngữ Văn - Sim		Ngữ Văn - PhươngV					
	5					Ngữ Văn - PhươngV					
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THPT KIM SƠN A
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI 1

Số 16

Thực hiện từ ngày 13 tháng 04 năm 2026